

Phẩm 4: HIỂU RÕ CÁC PHÁP (Phần 1)

Phật lại bảo Phạm thiên Tư Ích:

–Như Lai vượt khỏi thế gian cũng thuyết giảng về khổ, tập, diệt, đạo của thế gian.

Này Phạm thiên! Năm ấm gọi là khổ của thế gian, tham đắm vào năm ấm gọi là tập của thế gian. Năm ấm diệt gọi là diệt của thế gian. Dùng pháp không hai để cầu đạt về năm ấm gọi là diệt đạo của thế gian.

Này Phạm thiên! Nói về năm ấm chỉ là ngôn từ, ở trong đó giữ lấy tướng phân biệt, sinh kiến chấp, gọi là Khổ của thế gian. Không xả bỏ kiến chấp ấy gọi là Tập của thế gian. Thấy được tự tướng của kiến chấp ấy gọi là Diệt của thế gian. Tùy theo chỗ dùng con đường nào mà không giữ lấy kiến chấp ấy gọi là Diệt đạo của thế gian.

Này Phạm thiên! Do nhân duyên này, nên ta đã từng vì hàng Tiên nhân ngoại đạo mà giảng thuyết: Này Tiên nhân, trong thân của ông, ta đã nói có đủ khổ, tập, diệt, đạo của thế gian.

Khi ấy, Phạm thiên Tư Ích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bốn Thánh đế đã giảng nói, những gì là Thánh đế đích thật?

–Này Phạm thiên! Khổ chẳng gọi là Thánh đế, khổ tập chẳng gọi là Thánh đế, khổ diệt chẳng gọi là Thánh đế, khổ diệt đạo chẳng gọi là Thánh đế. Vì sao? Vì nếu khổ là Thánh đế thì tất cả những loài súc sinh như bò, lừa... đều phải có Khổ thánh đế. Nếu tập là Thánh đế thì tất cả chúng sinh được sinh ra ở chỗ nào đều phải có Tập thánh đế. Vì sao? Vì do tập cho nên sinh ra trong các đường. Nếu khổ diệt là Thánh đế thì quan sát diệt, nói về đoạn diệt đều phải có Diệt thánh đế. Nếu đạo là Thánh đế thì dựa vào tất cả pháp hữu vi đều phải có Đạo thánh đế.

Này Phạm thiên! Do nhân duyên này, ông nên biết Thánh đế chẳng phải là khổ, tập, diệt, đạo. Gọi Thánh đế là nhận biết về khổ không sinh, đó là Khổ thánh đế. Biết về tập không hòa hợp, đó là Tập thánh đế. Ở trong pháp diệt hoàn toàn, nhận biết là không sinh, không diệt, đó là Diệt thánh đế. Đối với tất cả các pháp đều

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bình đẳng, dùng pháp không hai mà chứng đắc đạo, đó là Đạo thánh đế.

Này Phạm thiên! Thánh đế đích thực là không hư vọng, hư vọng là chấp vào ngã, nhân, chúng sinh, thọ mạng, chấp vào sự nuôi dưỡng, chấp có, chấp không, chấp sinh, chấp diệt, chấp sinh tử, chấp Niết-bàn.

Này Phạm thiên! Nếu hành giả cho rằng: Ta thấy biết về khổ là hư vọng, ta đoạn được tập là hư vọng, ta chứng được diệt là hư vọng, ta tu được đạo là hư vọng. Vì sao? Vì người ấy đã bỏ mất sự hộ niệm của chư Phật, do đó gọi là hư vọng. Thế nào là được chư Phật hộ niệm? Đó là không nhớ nghĩ về tất cả các pháp. Nếu hành giả trụ trong niệm ấy thì không trụ trong tất cả tướng. Nếu không trụ trong tất cả tướng thì trụ nơi thật tế. Nếu trụ nơi thật tế gọi là chẳng trụ nơi tâm. Nếu chẳng trụ nơi tâm, người ấy gọi là người nói lời chân thật, chẳng phải nói lời dối vọng.

Này Phạm thiên! Như vậy ông nên biết, nếu chẳng phải là Phật, chẳng phải là hư vọng thì gọi là Thánh đế.

Này Phạm thiên! Thật là hoàn toàn chân thật, nếu có Phật hay không có Phật thì pháp tánh vẫn thường trụ, nghĩa là tánh của sinh tử, tánh của Niết-bàn thường chân thật. Vì sao? Vì chẳng phải là sinh tử mà đạt được Niết-bàn nên gọi là Thánh đế. Nếu người chứng đạt bốn Thánh đế như vậy thì gọi là lời nói chân thật của thế gian.

Này Phạm thiên! Ở đời vị lai, có Tỳ-kheo không tu thân, giới, tâm, trí tuệ, người ấy nói tướng sinh tử là khổ đế, các duyên hòa hợp là tập đế, nói pháp diệt là diệt đế, dùng hai pháp để cầu tướng là đạo đế, cho đó là Phật nói, thì Như Lai bảo rằng đó là kẻ ngu si, thuộc về bè đảng của ngoại đạo, Như Lai chẳng phải là thầy của người ấy. Người ấy chẳng phải là đệ tử của ta, đã rơi vào tà đạo, bỏ mất chánh pháp, nên nói là hữu đế.

Này Phạm thiên! Ông xem khi ta an tọa nơi đạo tràng không chứng đắc một pháp nào là thật hay hư vọng. Nếu ta không chứng đắc pháp thì có pháp nào để ở trong chúng hội có thể đem ra luận bàn, thuyết giảng, giáo hóa chăng?

Phạm thiên thưa:

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn, không!

–Này Phạm thiên! Vì các pháp không thủ đắc, nên các pháp là tự tánh. Và sự giác ngộ của Như Lai là tướng không tham ái.

Bấy giờ, Phạm thiên Tư Ích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Như Lai đối với pháp không thủ đắc thì có lợi ích gì để nói Như Lai đã chứng đắc Bồ-đề, gọi là Phật.

Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao, về chỗ thuyết pháp của Như Lai, hoặc hữu vi hoặc vô vi, pháp ấy là chân thật hay là hư vọng?

Phạm thiên thưa:

–Pháp ấy là hư vọng, chẳng phải là thật.

Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Nếu pháp là hư vọng, không thật thì pháp đó là có hay là không?

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu pháp là hư vọng, thì pháp đó chẳng nên nói là có, cũng chẳng nên nói là không.

Phật hỏi:

–Này Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Nếu pháp chẳng phải là có, chẳng phải là không thì pháp ấy có thể chứng đắc chăng?

Phạm thiên đáp:

–Không có người chứng đắc.

Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Khi Như Lai an tọa nơi đạo tràng chỉ chứng đắc tánh không một cách trọn vẹn của phiền não phát khởi từ diên đảo, hư vọng. Dùng vô sở đắc để chứng đắc, do vô sở tri cho nên nhận biết. Vì sao? Vì pháp của ta chứng đắc không thể thấy, không thể nghe, không thể biết, không thể hiểu, không thể giữ lấy, không thể chấp trước, không thể nêu bày, không thể vấn nạn, vượt quá tất cả pháp tướng, không ngôn ngữ, không lời nói, không văn tự, cũng không có đạo để thuyết giảng.

Này Phạm thiên! Pháp ấy như vậy cũng như hư không, ông muốn ở nơi pháp như thế mà đạt được lợi ích chăng?

Phạm thiên nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thưa không, bạch Thế Tôn! Chư Phật Như Lai thật là hy hữu, đã thành tựu pháp chưa từng có, hội nhập sâu xa nơi đại Từ, đại Bi, chứng được pháp với tướng tịch diệt như vậy, rồi dùng văn tự, ngôn ngữ dạy bảo cho người khác chứng đắc.

Bạch Thế Tôn! Nếu có người nghe pháp này mà có thể tin hiểu, nên biết người ấy không phải từ nơi công đức kém cỏi mà đến.

Bạch Thế Tôn! Pháp ấy đối với tất cả thế gian đều là khó tin. Vì sao? Vì thế gian chấp vào thật có mà pháp ấy thì không thật, không giả dối. Thế gian tham chấp mà pháp ấy thì không phải pháp cũng không phải phi pháp. Thế gian chấp vào Niết-bàn mà pháp ấy thì không sinh tử, không Niết-bàn. Thế gian chấp vào pháp thiện mà pháp ấy thì không thiện cũng không phi thiện. Thế gian tham chấp vào pháp vui mà pháp ấy thì không khổ, không vui. Thế gian tham chấp vào Phật xuất hiện ở đời mà pháp ấy thì không có Phật ra đời, cũng không có Niết-bàn, tuy có thuyết pháp mà pháp ấy không có tướng để thuyết giảng, tuy có tán thán chỗ nói về Tăng mà Tăng tức là vô vi. Vì thế pháp ấy đối với tất cả thế gian là khó tin nhận.

Ví như trong nước hiện ra lửa, trong lửa hiện ra nước, khó có thể tin được. Như vậy trong phiền não có Bồ-đề, trong Bồ-đề có phiền não cũng là khó tin. Vì sao? Vì Như Lai đã đạt được tánh của phiền não hư vọng ấy, nên không có pháp nào là không chứng đắc. Pháp đã thuyết giảng cũng không có hình tướng, tuy có chỗ nhận biết cũng không phân biệt, tuy chứng đắc Niết-bàn mà cũng không diệt độ.

Bạch Thế Tôn! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào có thể tin hiểu về nghĩa lý của pháp này, thì nên biết người ấy đã thoát khỏi các thứ kiến chấp.

Nên biết người ấy đã gần gũi với vô lượng chư Phật.

Nên biết người ấy đã từng cúng dường vô lượng chư Phật.

Nên biết người ấy được sự hộ niệm của bậc Thiện tri thức.

Nên biết người ấy ý chí rộng lớn.

Nên biết người ấy thiện căn sâu dày.

Nên biết người ấy đã giữ gìn tạng pháp của chư Phật.

Nên biết người ấy khéo tư duy để phát khởi nghiệp thiện.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nên biết người ấy thuộc chủng tánh tôn quý, sinh vào nhà của Như Lai.

Nên biết người ấy thực hành đại xả, xả bỏ các thứ phiền não.

Nên biết người ấy đạt được diệu lực của việc trì giới, chẳng phải là sức mạnh của phiền não.

Nên biết người ấy đạt được diệu lực của nhẫn nhục, chẳng phải là sức mạnh hủy hoại của sân giận.

Nên biết người ấy đạt được diệu lực của tinh tấn, không còn biếng nhác.

Nên biết người ấy đạt được diệu lực của thiền định, dứt trừ các tâm xấu ác.

Nên biết người ấy đạt được diệu lực của trí tuệ, xa lìa mọi thứ tà kiến, ác kiến.

Nên biết người ấy không còn bị tất cả ma ác quấy nhiễu.

Nên biết người ấy không bị tất cả giặc oán phá hoại.

Nên biết người ấy không dối gạt thế gian.

Nên biết người ấy là người nói lời chân thật, khéo thuyết giảng về tướng của các pháp.

Nên biết người ấy là người nói lời chắc thật, khéo nêu giảng về đệ nhất nghĩa.

Nên biết người ấy luôn được chư Phật hộ niệm.

Nên biết người ấy luôn dịu dàng, hòa nhã, thể hiện mọi sự an lạc.

Nên biết người ấy gọi là bậc giàu sang có đủ Thánh tài.

Nên biết người ấy thường hay tri túc, thực hành để phát huy chủng tánh của Phật.

Nên biết người ấy dễ được đầy đủ, dễ nuôi dưỡng vì lìa mọi tham chấp.

Nên biết người ấy tâm được an ổn đến bờ bên kia.

Nên biết người ấy đã hóa độ người chưa được hóa độ.

Nên biết người ấy đã giảng giải cho người chưa hiểu biết.

Nên biết người ấy tạo mọi an lạc cho người chưa được an lạc.

Nên biết người ấy đã đem pháp tịch diệt chỉ dạy cho người chưa tịch diệt.

Nên biết người ấy có thể chỉ bày chánh đạo.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nên biết người ấy có thể thuyết giảng về pháp giải thoát.

Nên biết người ấy là bậc Đại y vương, biết rõ tất cả các loại thuốc.

Nên biết người ấy giống như phương thuốc hay, giỏi điều trị các bệnh tật.

Nên biết người ấy có trí tuệ vững chắc.

Nên biết người ấy có diệu lực hoàn toàn kiên cố.

Nên biết người ấy có sức mạnh của tinh tấn, không tùy thuộc nơi lời chỉ dẫn của người khác.

Nên biết người ấy giống như sư tử, không hề sợ hãi.

Nên biết người ấy giống như voi chúa, tâm được điều phục.

Nên biết người ấy như voi từng trải tâm đã tùy thuận.

Nên biết người ấy như bò chúa có thể dẫn dắt đàn bò của mình.

Nên biết người ấy là bậc đạt được sức mạnh lớn, có thể phá trừ ma oán.

Nên biết người ấy là bậc Đại trượng phu, ở nơi đông đảo không hề sợ hãi.

Nên biết người ấy không sợ hoạn nạn, vì được pháp vô úy.

Nên biết người ấy không còn sợ nguy hiểm, thuyết giảng pháp chân đế.

Nên biết người ấy có đủ pháp bạch tịnh, như mặt trăng tròn đầy.

Nên biết người ấy đạt trí tuệ chiếu sáng như ánh mặt trời.

Nên biết người ấy trừ bỏ mọi tối tăm như người cầm đuốc sáng.

Nên biết người ấy thích thực hành tâm xả, xa lìa sự yêu ghét.

Nên biết người ấy nuôi dưỡng chúng sinh như đại địa.

Nên biết người ấy rửa sạch mọi thứ bụi bặm cấu uế, giống như nước.

Nên biết người ấy giống như lửa đốt cháy mọi động niệm.

Nên biết người ấy đối với pháp không bị chướng ngại cũng như gió thổi.

Nên biết người ấy tâm không lay động như núi Tu-di.

Nên biết người ấy tâm luôn kiên cố như núi Kim cang.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nên biết người ấy tranh luận với ngoại đạo không gì có thể làm cho dao động.

Nên biết người ấy đối với hàng Thanh văn, Bích-chi-phật đều không thể sánh kịp.

Nên biết người ấy được nhiều pháp chân thật giống như biển lớn.

Nên biết người ấy phiền não không thể hiện bày như Ba-đà-la.

Nên biết người ấy cầu pháp không hề nhàm chán.

Nên biết người ấy dùng trí tuệ để biết đủ.

Nên biết người ấy có thể chuyển pháp luân như chuyển luân vương.

Nên biết người ấy sắc thân tốt đẹp như trời Đế Thích.

Nên biết người ấy tâm được tự tại như vua Phạm thiên.

Nên biết người ấy âm thanh thuyết pháp như tiếng sấm động.

Nên biết người ấy rưới pháp cam lộ giống như mưa tuôn.

Nên biết người ấy có thể tăng trưởng các pháp giác phần, căn, lực vô lậu.

Nên biết người ấy vượt qua cõi bần như sinh tử.

Nên biết người ấy đã hội nhập nơi trí tuệ của Phật.

Nên biết người ấy đã gần với chỗ giác ngộ của Phật.

Nên biết người ấy có thể học rộng biết nhiều không ai sánh bằng.

Nên biết người ấy không thể lường tính, do đã vượt quá số lượng.

Nên biết người ấy trí tuệ biện tài không có chướng ngại.

Nên biết người ấy đạt sự ức niệm kiên cố, được Đà-la-ni.

Nên biết người ấy biết được tâm hành sâu xa của chúng sinh.

Nên biết người ấy đạt được diệu lực của trí tuệ để quán xét đúng các pháp, thấu đạt nghĩa lý sâu xa.

Nên biết người ấy luôn chuyên cần tinh tấn, đem lại lợi ích an lạc cho thế gian.

Nên biết người ấy đã vượt khỏi thế gian.

Nên biết người ấy không hề bị cấu nhiễm như hoa sen.

Nên biết người ấy không bị pháp thế gian ngăn che.

Nên biết người ấy luôn được hàng lợi căn ưa thích.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nên biết người ấy được bậc học rộng tôn kính.

Nên biết người ấy luôn được các bậc trí nhớ nghĩ đến.

Nên biết người ấy được hàng trời, người cúng dường.

Nên biết người ấy được người tọa thiền cung kính, đảnh lễ.

Nên biết người ấy được các bậc Hiền thiện quý trọng.

Nên biết người ấy được hàng Thanh văn, Bích-chi-phật hâm mộ.

Nên biết người ấy không ưa hạnh nhỏ.

Nên biết người ấy không che giấu tội, cũng không phô bày công đức.

Nên biết người ấy oai nghi luôn đầy đủ, làm cho người khác sinh tâm thanh tịnh.

Nên biết người ấy sắc thân đoan nghiêm, khiến mọi người đều ưa thích.

Nên biết người ấy có oai đức lớn được mọi người kính ngưỡng.

Nên biết người ấy dùng ba mươi hai tướng để trang nghiêm thân mình.

Nên biết người ấy có thể tiếp nối hạt giống Phật.

Nên biết người ấy có thể hộ trì Pháp bảo.

Nên biết người ấy có thể cúng dường chúng Tăng.

Nên biết người ấy được thấy chư Phật.

Nên biết người ấy chứng đắc pháp nhẫn.

Nên biết người ấy do đạt trí tuệ của Phật mà được thọ ký.

Nên biết người ấy đầy đủ ba nhẫn.

Nên biết người ấy được an trụ nơi đạo tràng.

Nên biết người ấy phá trừ được quân ma.

Nên biết người ấy chứng đắc nhất thiết chủng trí.

Nên biết người ấy chuyển được pháp luân.

Nên biết người ấy đã thực hành rất nhiều Phật sự.

Nếu người tin hiểu về nghĩa của pháp như vậy thì không sợ, không nghi, không lo, đạt được công đức như thế thì người ấy ở nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của chư Phật, hết sức sâu xa, khó hiểu, khó tin, khó biết, khó hội nhập mà có thể tin tưởng thọ nhận, hành trì, đọc tụng, lãnh hội thông suốt, vì người mà giảng thuyết rộng khắp, theo đúng như lời nói để tu tập, cũng giáo hóa cho

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

người khác tu tập như lời Phật dạy, đối với người như vậy, Như Lai dùng một kiếp hay ít hơn một kiếp để thuyết giảng về công đức của họ cũng không cùng tận.

